

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc hủy bỏ phép thử được chỉ định lĩnh vực thức ăn chăn nuôi

**CỤC TRƯỞNG CỤC CHĂN NUÔI**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định số 1398/QĐ- BNN-TCCB ngày 13/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Văn bản số 03/2019-TT2 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm Phân tích và thử nghiệm 2 Vinacontrol;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thức ăn chăn nuôi;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ 16 phép thử tại Quyết định số 368/QĐ-TACN ngày 07/9/2018 của Cục trưởng Cục Chăn nuôi về chỉ định phòng thử nghiệm lĩnh vực thức ăn chăn nuôi (gọi tắt là QĐ 368) của Trung tâm Phân tích và Thử nghiệm 2 Vinacontrol, thuộc Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh (địa chỉ: Lô U 18A, đường 22, khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh; ĐT: 028.39316.323; Fax: 028.39316.961; Email: [labvinacontrol@yahoo.com](mailto:labvinacontrol@yahoo.com)). Chi tiết 16 phép thử tại Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu từ ngày ký.

**Điều 3.** Trung tâm Phân tích và Thử nghiệm 2 Vinacontrol có trách nhiệm thực hiện thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả thử nghiệm do đơn vị mình thực hiện.

**Điều 4.** Trưởng phòng Thức ăn chăn nuôi, Thủ trưởng đơn vị có tên nêu tại Điều 1, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Trung tâm PT và TN 2 Vinacontrol;
- TT. Tin học và Thống kê (để đăng tải); ✓
- Vụ KHCN & MT (để biết);
- Cục QLCLNLSTS (để biết);
- Tổng cục TĐC, Bộ KHCN (để biết);
- Lưu: VT, TACN.

**Q. CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Xuân Dương**

## PHỤ LỤC

### Danh mục các phép thử thức ăn chăn nuôi bổ của Trung tâm Phân tích và Thử nghiệm 2 Vinacontrol

(Ban hành kèm theo Quyết định số 188/QĐ-CN-TÁC/N, ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Cục  
Chăn nuôi)

TT	Số TT trong QĐ 368	Tên phép thử	Phương pháp thử
1	2	Xác định độ ẩm và hàm lượng chất bay hơi khác	AOAC 925.04
2	25	Xác định hàm lượng axit xyanhydric (HCN). Phương pháp chuẩn độ	AOAC 936.11
3	26	Xác định trị số peroxit trong dầu mỡ động vật và thực vật	AOCS Cd 8-53
4	27	Xác định hàm lượng Protein tiêu hóa bằng men pepsin	AOAC 971.09
5	29	Xác định trị số axit và độ axit trong dầu mỡ động vật, thực vật và hạt có dầu	AOCS Ca 5a-40
6	37	Xác định hàm lượng Tylosine (phương pháp HPLC)	TCVN 8543:2010
7	38	Xác định hàm lượng Chlortetracycline, Oxytetracycline và Tetracycline (phương pháp HPLC)	AOAC 995.09 TCVN 8544:2010
8	40	Xác định hàm lượng BHA, BHT (phương pháp HPLC)	AOAC 983.15
9	41	Xác định hàm lượng Vitamin A	AOAC 2001.13
10	43	Xác định hàm lượng Vitamin E	AOAC 992.03
11	48	Xác định hàm lượng Vitamin D	AOAC 992.26
12	49	Xác định hàm lượng Aflatoxin B1	AOAC 990.33
13	50	Xác định hàm lượng Aflatoxin tổng số (phương pháp sắc ký cột)	AOAC 979.18 AOAC 975.36
14	51	Xác định hàm lượng Zearalenone (phương pháp sắc ký bản mỏng)	AOAC 976.22
15	52	Xác định hàm lượng deoxynivalenol (phương pháp sắc ký lỏng)	AOAC 986.17
16	53	Xác định hàm lượng Fumonisin (FB1, FB2)	AOAC 995.15